

Số: 1430/CT-TTHT
V/v ghi nhận chi phí hợp lệ và
đối tượng chịu thuế nhà thầu

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được phiếu chuyển số 1097/PC-TCT ngày 30/11/2017 của Tổng cục Thuế về việc hướng dẫn chính sách thuế đối với thư hỏi của Độc giả Đặng Thị Thanh Hải (Địa chỉ: Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội; Email: danghai.hvtc@gmail.com) do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 1 và Điều 2 Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam; quy định về đối tượng áp dụng và không áp dụng như sau:

“Điều 1 hướng dẫn về đối tượng áp dụng

Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. *Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu...*

Điều 2. Đối tượng không áp dụng

Hướng dẫn tại Thông tư này không áp dụng đối với:

...

3. *Tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam.*

4. *Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp dịch vụ dưới đây cho tổ chức, cá nhân Việt Nam mà các dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài:*

- *Sửa chữa phương tiện vận tải (tàu bay, động cơ tàu bay, phụ tùng tàu bay, tàu biển), máy móc, thiết bị (kể cả đường cáp biển, thiết bị truyền dẫn), có bao gồm hoặc không bao gồm vật tư, thiết bị thay thế kèm theo;*

- Quảng cáo, tiếp thị (trừ quảng cáo, tiếp thị trên internet);
- Xúc tiến đầu tư và thương mại;
- Môi giới: bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài;
- Đào tạo (trừ đào tạo trực tuyến);...”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính; sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này.

...

2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

...

b) Các khoản tiền lương, tiền thưởng, chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty...”

Căn cứ các quy định trên:

+ Trường hợp Công ty mẹ tại Nhật và Công ty của Độc giả có thỏa thuận về việc phái cử nhân viên là người Nhật sang làm việc tại Việt Nam, trong thỏa thuận quy định rõ Công ty của Độc giả phải chi trả tiền lương và các chi phí liên quan khác cho nhân viên thì các chi phí này nếu đáp ứng điều kiện nêu tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên thì được ghi nhận là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

+ Trường hợp Công ty của Độc giả ký hợp đồng với nhà cung cấp Thái Lan thực hiện dịch vụ mài lại dao cắt của máy công nghiệp nếu là dịch vụ sửa chữa máy móc, thiết bị được thực hiện tại nước ngoài thì thuộc đối tượng không chịu thuế nhà thầu theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị Độc giả Đặng Thị Thanh Hải liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Cổng thông tin điện tử - Bộ Tài chính trả lời độc giả Đặng Thị Thanh Hải.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).



Mai Sơn

